

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 02 năm 2025

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 977) về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và Kế hoạch số 3434/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án 977 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 02 năm 2025 như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 02 năm 2025, HĐND và UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Các Nghị quyết của HĐND

1.1. Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.2. Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.3. Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Các Quyết định của UBND:

2.1. Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 Bãi bỏ Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.2. Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 17/02/2025 Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.3. Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2.4. Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Hải Dương.

2.5. Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ.

2.6. Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.7. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng.

2.8. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

2.9. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương.

2.10. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ.

2.11. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.

2.12. Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hải Dương.

2.13. Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Các Nghị quyết của HĐND

1.1. Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 20 tháng 02 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết: Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối

với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Mục đích: Tạo thuận lợi trong sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế trong giai đoạn hiện nay.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Nghị quyết gồm có 08 Điều.

- Về nội dung: Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức; người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động trước thời điểm ngày 15/01/2019 thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện được tinh giản biên chế, hưởng lương từ ngân sách nhà nước của tỉnh nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc) trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, Gồm có:

(a) Các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện;

(b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc: Cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, sở, ban, ngành và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

(c) Các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc tỉnh hoàn thành việc sắp xếp tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị trong thời gian 12 tháng từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

Đối tượng áp dụng:

(a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, có đơn tự nguyện xin nghỉ việc chậm nhất 03 tháng và nghỉ việc trong thời hạn 12 tháng đầu tiên kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan có thẩm quyền;

(b) Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo quản lý không làm việc trực tiếp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp nhưng có đơn tự nguyện xin nghỉ việc chậm nhất 03 tháng và nghỉ việc trong thời hạn 12 tháng đầu tiên kể từ khi có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan có thẩm quyền để tạo thuận lợi trong việc điều động, cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

Chính sách hỗ trợ:

(1) Đối với người có độ tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu: (a) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ hưu trước tuổi đến hết ngày 31/12 của năm nghỉ hưu trước tuổi. Riêng đối tượng có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm ngày 31/12 của năm nghỉ hưu trước tuổi thì số tháng được hưởng hỗ trợ tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định; (b) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,2 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm so với thời điểm nghỉ hưu.

(2) Đối với người có độ tuổi còn từ đủ 02 năm đến đủ 10 năm đến tuổi nghỉ hưu: (a) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ hưu trước tuổi đến hết ngày 31/12 của năm nghỉ hưu trước tuổi; (b) Được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,1 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm so với thời điểm nghỉ hưu (tối đa 60 tháng).

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc trường hợp quy định trên khi nghỉ thôi việc ngoài được hưởng chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành còn được tính hỗ trợ: (1) bằng 01 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng còn lại kể từ thời điểm nghỉ thôi việc đến hết ngày 31 tháng 12 của năm nghỉ việc. (2) bằng 0,1 tháng tiền lương hiện hưởng nhân với số tháng tính hưởng trợ cấp thôi việc.

Nghị quyết này không áp dụng đối với: Cán bộ, công chức cấp xã; viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngành giáo dục và y tế.

1.2. Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 02 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 2 điều 6 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP (*“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”*).

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Nghị quyết gồm có 04 Điều.

- Về nội dung: Nghị quyết quy định Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.3. Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 02 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 09/2025/NĐ-CP.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Nghị quyết gồm có 08 Điều.

- Về nội dung: Nghị quyết quy định (1) Mức hỗ trợ đối với cây trồng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật (*lúa, mạ, cây hằng năm khác, cây trồng lâu năm*); (2) Mức hỗ trợ đối với lâm nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật (*cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến 1/2 chu kỳ khai thác; cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên 1/2 chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên 03 năm tuổi; vườn giống, rừng giống; cây giống được ương trong giai đoạn vườn ương*); (3) Mức hỗ trợ đối với thủy sản bị thiệt hại do thiên tai (*bao gồm nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản*); Mức hỗ trợ đối với vật nuôi bị thiệt hại (*chết, mất tích*) do thiên tai (*Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bò cừu) đến 28 ngày tuổi, Chim cút đến 28 ngày tuổi, Lợn đến 28 ngày tuổi, Bê cái hướng sữa đến 06 tháng tuổi, Trâu, bò thịt, ngựa đến 06 tháng tuổi, Hươu sao, cừu, dê, đà điểu, Thỏ đến 28 ngày tuổi, Ong mật (đàn)*); (4) Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ (không bao gồm các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang nhân dân) trên địa bàn tỉnh Hải Dương có hoạt động trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật.

Đối tượng áp dụng là Cá nhân, hộ gia đình, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ (không bao gồm các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang nhân dân) trên địa bàn tỉnh Hải Dương có hoạt động trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản (sau đây gọi là cơ sở sản xuất) bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật.

2. Các Quyết định của UBND

2.1. Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 Bãi bỏ Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc bãi bỏ Quyết định 10/2016/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của UBND tỉnh do các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và nhằm tạo hành lang pháp lý thống nhất trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 02 Điều.

- Về nội dung: Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương

2.2. Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 17/02/2025 Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 28 tháng 02 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương, gồm: (1) Nước sạch; (2) Dịch vụ nghỉ trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; (3) Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước); (4) Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Đối tượng áp dụng của Quyết định là các tổ chức, cá nhân liên quan đến hàng hóa, dịch vụ nêu trên.

2.3. Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường sau tổ chức lại là cần thiết, đảm bảo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sau khi sắp xếp có thể “*hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả*”, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn của HĐND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; bảo quản, chế biến muối; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường

theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Nông nghiệp và Môi trường gồm Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Nghiệp vụ và Quản lý xây dựng; Phòng Quản lý Đất đai; Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám; Phòng Quản lý Môi trường; Phòng Tài nguyên khoáng sản; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Phát triển nông thôn); Các đơn vị sự nghiệp công lập (Ban Quản lý rừng; Trung tâm Khuyến nông; Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Quan trắc và Tài nguyên, Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất).

2.4. Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính sau tổ chức lại là cần thiết, đảm bảo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sau khi sắp xếp có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn của HĐND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính. Theo đó, Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tài chính; ngân sách nhà nước; nợ chính quyền địa phương, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản công; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; lĩnh vực giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật; Quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển, gồm: quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực kinh tế, thu hút nguồn lực đầu tư, cơ cấu lại kinh tế, triển khai mô hình kinh tế mới, phương thức kinh doanh mới, thực hiện điều phối phát triển vùng, liên vùng; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong

phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, hộ gia đình và tổ chức kinh tế khác; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Tài chính gồm có: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Quản lý ngân sách; Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp; Phòng Tài chính đầu tư; Phòng Quản lý giá; Phòng Quản lý công sản; Phòng Tổng hợp – quy hoạch; Phòng Quản lý đầu tư ngoài ngân sách; Phòng Kinh tế ngành; Phòng Đăng ký kinh doanh; Phòng Tin học và thống kê); Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính).

2.5. Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ nhằm đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Khoa học và Công nghệ có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*; thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết của HĐND về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chuyển đổi số tại địa phương (sau đây gọi tắt là Khoa học và Công nghệ).

Về cơ cấu tổ chức, Sở Khoa học và Công nghệ gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu, nghiệp vụ thuộc Sở (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Quản lý khoa học; Phòng Hạ tầng số và Tiêu chuẩn chất lượng; Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ; Phòng Công nghệ thông tin); Các đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Công nghệ thông tin; Trung tâm

Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học; Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo).

2.6. Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Giáo dục và Đào tạo có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết của HĐND về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo. Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở tỉnh theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Về cơ cấu, tổ chức, Sở Giáo dục và Đào tạo gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục phổ thông; Phòng Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Phòng Quản lý chất lượng giáo dục) và 40 cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

2.7. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng (sau sắp xếp) nhằm đảm bảo sau khi sắp xếp có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn của HĐND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng. Theo đó, Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; quản lý chất lượng công trình, đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị; vận tải; đào tạo, sát hạch, đăng kiểm kỹ thuật, an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ). Quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đường tỉnh, đường Quốc lộ uỷ quyền, đường thủy nội địa và công trình trụ sở các cơ quan; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Xây dựng gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu, nghiệp vụ thuộc Sở (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản; Phòng Quản lý hoạt động xây dựng; Phòng Quy hoạch – Kiến trúc và phát triển đô thị; Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái); Chi cục Giám định xây dựng; Các đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Điều hành và Giám sát giao thông vận tải tỉnh Hải Dương; Ban Quản lý dự án bảo trì và kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Hải Dương; Trung tâm Quy hoạch và Giám định chất lượng xây dựng).

2.8. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Y tế có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*; thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết của HĐND về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế. Cụ thể: Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa

bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; trẻ em; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội và các dịch vụ công thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Y tế gồm: Lãnh đạo Sở Y tế (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế (Thanh tra; Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Nghiệp vụ Y; Phòng Nghiệp vụ Dược; Phòng Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội); 02 chi cục trực thuộc Sở Y tế (Chi cục Dân số và Trẻ em tỉnh Hải Dương; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hải Dương); 28 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

2.9. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*; thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/2/2025 của HĐND tỉnh về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa; gia đình; báo chí; phát thanh truyền hình; xuất bản, in, phát hành; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; thông tin điện tử; thể dục, thể thao; du lịch; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Về cơ cấu tổ chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản; Phòng Quản lý Di sản văn hóa; Phòng Quản lý Thể dục thể thao; Phòng Quản lý Du lịch); Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Thư viện tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Nhà hát Chèo tỉnh; Trung tâm Văn

hoá Nghệ thuật tỉnh; Trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh; Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh; Nhà Thi đấu thể dục thể thao tỉnh).

2.10. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ là cần thiết, đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Nội vụ có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ. Theo đó, Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế độ công chức, công vụ; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc; thanh niên; thi đua, khen thưởng; lao động, tiền lương và việc làm trong khu vực doanh nghiệp; quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới và theo phân công hoặc Ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Nội vụ gồm: Lãnh đạo sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Nội vụ (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Tổ chức biên chế và Cải cách hành chính; Phòng Công chức, viên chức; Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên; Phòng Tôn giáo và dân tộc; Phòng Người có công; Phòng Lao động - Việc làm); Cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng); Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ (Trung tâm Lưu trữ lịch sử; Trung tâm Điều

dưỡng Người có công tinh Hải Dương; Trung tâm Dịch vụ việc làm - Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương).

2.11. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp là cần thiết, đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Tư pháp có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*; thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND và Nghị quyết của HĐND về việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp. Theo đó, Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; pháp chế; công chứng, chứng thực; nuôi con nuôi; trọng tài thương mại; hộ tịch; quốc tịch; bồi thường nhà nước; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; hòa giải cơ sở; bán đấu giá tài sản; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Tư pháp gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Xây dựng và Theo dõi thi hành pháp luật; Phòng Hành chính, Hỗ trợ tư pháp và Phổ biến pháp luật); 04 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (Phòng Công chứng số 1; Phòng Công chứng số 2; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản).

2.12. Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương là cần thiết, đảm bảo sau khi sắp xếp, tổ chức lại, Sở Công Thương có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý,*

liên tục, hiệu lực, hiệu quả”; thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; Phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: quy định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương. Theo đó, Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí (nếu có); hoá chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hoá trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; dịch vụ logistics; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Công thương gồm: Lãnh đạo Sở (Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc); Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ (Văn phòng; Thanh tra; Phòng Quản lý công nghiệp; Phòng Quản lý thương mại; đ) Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường; Phòng Quản lý năng lượng); Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp).

2.13. Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương

a) Hiệu lực thi hành:

Từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương sau tổ chức lại là cần thiết, đảm bảo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sau khi sắp xếp có thể *“hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả”*, thực hiện đúng định hướng, chủ trương chung của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Đề án số 666/ĐA-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh về tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu

- Về bố cục: Quyết định gồm có 05 Điều.

- Về nội dung: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương. Theo đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; bộ máy tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý Công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân tỉnh; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ngoại vụ.

Về cơ cấu tổ chức, Văn phòng UBND tỉnh gồm: Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng); Các đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Đơn vị hành chính: Phòng Tổng hợp, Phòng Kinh tế - Tài chính, Phòng Kinh tế ngành, Phòng Văn xã - Ngoại vụ, Phòng Nội chính, Phòng Hành chính - Quản trị, Ban Tiếp công dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương. 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (Trung tâm Công nghệ thông tin và Hội nghị, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Hải Dương).

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong tháng 02 năm 2025, Sở Tư pháp xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải);
- Báo Hải Dương (để đăng tải);
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Anh Phong

